| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 2- HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |
| Số: **81**/2025/QĐST-DS | *Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2025.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 463, 466, 317 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 37/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2025 về việc "Đòi tài sản".

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự**:

**Nguyên đơn**: bà **NTL**, sinh ngày 01/01/1963

Địa chỉ: 290/10/6/1A NHC, phường TN, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (nay là phường RD, thành phố Hồ Chí Minh)

*Người đại diện theo ủy quyền*: Bà TTTL, sinh năm 1991; địa chỉ hiện nay: số 65B phố TĐT, phường VM - QTG, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội (nay là phường VM - QTG, thành phố Hà Nội), SĐT: 0911219599.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn*: ông ĐVC – Luật sư Văn phòng luật sư CP – Đoàn luật sư TP Hà Nội

**Bị đơn: Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ TN**

Địa chỉ: Tầng 1A, Tòa nhà SC, số 23 LVL, phường NC, quận TX, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

*Người đại diện theo pháp luật:* ông NGM, sinh năm 1984 – Tổng giám đốc

HKTT và chỗ ở hiện tại: thôn 2 xã ĐPY, huyện CM, thành phố Hà Nội

*Người đại diện theo uỷ quyền:* Bà NKN, sinh năm 1993; HKTT: Số 11, ngõ 256 đường MK, phường MK, quận HBT, Hà Nội.

**II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

[2.1]. Công ty Cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ TN xác nhận đã nhận số tiền góp vốn là 2.565.000.000 đồng (hai tỷ năm trăm sáu mươi lăm triệu đồng) từ bà NTL theo Hợp đồng Hợp tác đầu tư số 1415-LK01/HTĐT ngày 07/12/2018 đã ký giữa Công ty cổ phần đầu tư và thương mại dịch vụ TN và bà NTL.

[2.2]. Công ty Cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ TN và bà NTL thống nhất chấm dứt hiệu lực Hợp đồng Hợp tác đầu tư số 1415-LK01/HTĐT ngày 07/12/2018 kể từ ngày ký Biên bản hòa giải này (23/7/2025).

[2.3]. Công ty Cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ TN có trách nhiệm hoàn trả toàn bộ số tiền 2.565.000.000 đồng (hai tỷ năm trăm sáu mươi lăm triệu đồng) cho bà NTL theo lộ trình chia làm 6 đợt, cụ thể:

- Đợt 1: 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng), chậm nhất ngày 20 tháng 8 năm 2025.

- Đợt 2: 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng), chậm nhất ngày 20 tháng 10 năm 2025.

- Đợt 3: 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng), chậm nhất ngày 20 tháng 12 năm 2025.

- Đợt 4: 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng), chậm nhất ngày 20 tháng 3 năm 2026.

- Đợt 5: 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng), chậm nhất ngày 20 tháng 5 năm 2026.

- Đợt 6: 665.000.000 đồng (sáu trăm sáu mươi lăm triệu đồng), chậm nhất ngày 20 tháng 7 năm 2026.

[2.4]. Trường hợp Công ty Cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ TN vi phạm bất kỳ nội dung nào về số tiền trả nợ, thời gian trả nợ theo thỏa thuận trên thì phải chịu lãi 10% trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

[2.5]. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**III. Về án phí**: Công ty Cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ TN và bà NTL thống nhất mỗi bên chịu một nửa án phí dân sự sơ thẩm. Bà NTL là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm; Công ty Cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ TN phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 29.650.000 (hai mươi chín triệu, sáu trăm năm mươi nghìn) đồng.

**IV.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND Khu vực 2- Hà Nội;*
- *Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2- Hà Nội;*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng.*

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Thu Hiền**